

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG
PHÍ NĂM 2022 CỦA TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TCKTTV ngày tháng năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2022; Quyết định số 195/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) về việc ban hành Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2022 của Bộ TNMT; Quyết định số 519/QĐ-TCKTTV ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) về ban hành Chương trình hành động về THTK, CLP giai đoạn 2021-2025, Tổng cục KTTV xây dựng Kế hoạch thực hiện THTK, CLP năm 2022 của Tổng cục với những nội dung chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THTK,
CLP**

1. Mục tiêu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để sử dụng hiệu quả nguồn lực về tài chính, tài sản, thời gian và nhân lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây dựng cơ bản, trong sử dụng Ngân sách nhà nước (NSNN) để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ được giao, góp phần tạo nguồn lực để phục hồi và phát triển kinh tế; phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình hành động về THTK, CLP giai đoạn 2021-2025 của Tổng cục KTTV.

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật NSNN và quy định tài chính hiện hành: Lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý sử dụng ngân sách, tài sản và quyết toán kinh phí NSNN; đồng thời chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên theo lĩnh vực được giao quản lý.

- Tiết kiệm, chống lãng phí phải gắn với các chỉ tiêu tiết kiệm trong từng đơn vị, phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

- Trong năm 2022, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả về THPTK, CLP ở các đơn vị trực thuộc Tổng cục KTTV.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế đất nước, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; để đạt được các yêu cầu đó, việc THPTK, CLP trong năm 2022 cần triển khai làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

a) Đẩy mạnh việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Tổng cục KTTV trong Chương trình công tác năm 2022 của Tổng cục KTTV; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (ban hành tại Quyết định số 148/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ TNMT); tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết: số 06/NQ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2013 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận số 56/KL/TW ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị (ban hành tại Quyết định số 1633/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ TNMT); số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Quyết định số 1298/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2021); thực hiện Kế hoạch số 646-KH/BCSĐTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Cán sự đảng Bộ TNMT thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách. Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm các khoản chi NSNN (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên). Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện. Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả.

c) Chỉ thực hiện đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định;

không bố trí dự toán cho các chính sách chưa ban hành. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương.

d) Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

đ) Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phân đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2022 được giao. Kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn viện trợ ODA, vốn vay ưu đãi và các nguồn vốn hợp pháp khác. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên.

e) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc triển khai đồng bộ có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung (triển khai việc mua sắm tập trung cấp Bộ theo hướng dẫn tại các văn bản quy định của nhà nước) và tổ chức mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia, đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức được cấp có thẩm quyền ban hành. Sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

g) Tích cực thực hiện chuyển đổi số quốc gia, gắn với các mục tiêu chuyển đổi số quốc gia với các mục tiêu THPT, CLP năm 2022.

h) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động.

i) Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các đơn vị.

k) Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết cơ bản các điểm nóng phát sinh về khiếu nại, tố cáo gây bức xúc trong dư luận xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP được thực hiện theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

a) Trong năm 2022, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - NSNN, đảm bảo chi NSNN tiết kiệm, hiệu quả, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; tiếp tục triệt để tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết và không thực sự cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị...

- Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý NSNN về khoa học và công nghệ trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch Covid-19, truyền cảm hứng, tôn trọng, tôn vinh trí thức, các nhà khoa học. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

NSNN không hỗ trợ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên xây dựng dự toán chi NSNN giai đoạn 2022-2025 giảm tối thiểu 15% so với dự toán chi NSNN giai đoạn 2017-2021, năm 2022 giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN tương ứng mức giảm chi thường xuyên từ ngân sách, hướng tới mục tiêu năm 2025 giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2021. Các đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN đảm bảo chi thường xuyên tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ NSNN so với giai đoạn 2016-2020, dự toán chi năm 2022 giảm tối thiểu 2% chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN trừ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu do NSNN đảm bảo.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Năm 2022, các đơn vị cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công ngày 23 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn Luật. THPT, CLP thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, lập kế hoạch, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu thông qua tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai.

b) Thực hiện tiết kiệm từ khâu quyết định chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát, cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công; cắt giảm, tạm dừng các dự án, hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; không để phát sinh thêm và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, lập dự án, thẩm định phê duyệt dự án, thiết kế và giải pháp thi công để phân đấu tiết kiệm, hiệu quả và đúng tiến độ được phê duyệt.

c) THPT, CLP thông qua việc phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Phân đấu đảm bảo 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công do cấp có thẩm quyền quyết định. Trong đó, tập trung bố trí vốn đầu tư công hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của Tổng cục KTTV; hoàn trả các khoản vốn NSNN ứng trước kế hoạch đúng nguồn và đúng mục tiêu. Ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi tối thiểu 50% số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2022, sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

đ) Tạm ứng, thu hồi tạm ứng và thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

e) Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng có giá trị và ý nghĩa quan trọng của ngành.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục thực hiện đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trong các đơn vị trực thuộc.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác xử lý các cơ sở nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ được giao đúng mục đích, có hiệu quả và đảm bảo thực hành tiết kiệm trong phạm vi quản lý của mình.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; tiếp tục thực hiện mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo đúng quy định tại: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định ban hành danh mục mua sắm tập trung của cơ quan có thẩm quyền. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; đẩy mạnh thực hiện khoản kinh phí sử dụng tài sản công theo quy định.

d) Quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

đ) Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, đẩy mạnh việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tăng nguồn thu cho NSNN. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

e) Tổ chức triển khai sắp xếp lại phương án sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức được ban hành theo Quyết định số 2092/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ TNMT về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung của các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV và Quyết định số 749/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ TNMT về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TNMT.

4. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tại Chương trình hành động số 315-CTr/BCSĐTNMT ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Ban Cán sự đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ TNMT thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Quyết định số 2612/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ TNMT về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Bộ TNMT.

b) Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục thực hiện quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

c) Cải cách quyết liệt, hiệu quả thủ tục hành chính, lấy người dân làm trung tâm phục vụ, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP theo định hướng, chủ trương của Tổng cục về THPTK, CLP được ban hành tại Chương trình THPTK, CLP năm 2022 và giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

a) Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng của Tổng cục, đặc biệt chú trọng cập nhật các

văn bản về công tác THTK, CLP như: Luật THTK, CLP, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, các Chương trình tổng thể và hằng năm về THTK, CLP của Tổng cục...

b) Các công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào

a) Về quản lý NSNN

- Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng NSNN, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng NSNN, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng NSNN.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Tổng cục, xây dựng, trình Bộ ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

Chuyển mạnh cơ chế cấp phát theo dự toán sang cơ chế thanh toán theo đặt hàng, nhiệm vụ gắn với số lượng, chất lượng sản phẩm dịch vụ, giá cung cấp dịch vụ và nhu cầu sử dụng; giảm dần phương thức giao nhiệm vụ nhằm tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

Nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công.

b) Về quản lý vốn đầu tư công

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu, đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng để giảm bớt chi phí hành chính. Đổi mới, nâng cao vai trò công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong hoạt động quản lý đầu tư theo hướng giảm các hoạt động tiền kiểm và tăng cường hậu kiểm. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng

công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Hoàn thành việc lập quy hoạch mạng lưới trạm KTTV quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch để làm cơ sở triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của các dự án.

- Xây dựng phương pháp, tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; tăng cường phân cấp, phân quyền nhưng phải đảm bảo tính tự chịu trách nhiệm “cá thể hóa” vai trò cá nhân của người đứng đầu trong quản lý, điều hành; có chế tài xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc để kéo dài, chậm tiến độ đưa vào sử dụng các dự án đầu tư công gây thất thoát, lãng phí.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn.

c) Về quản lý nợ công

Đẩy mạnh quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ của đơn vị sử dụng vốn vay; có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để giảm thiểu chi phí vay.

d) Về quản lý sử dụng tài sản công

- Tiếp tục cập nhật, quản lý thông tin của các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

đ) Về quản lý lao động, thời gian lao động

- Rà soát, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII.

- Xây dựng và phê duyệt hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu đơn vị sử dụng NSNN phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng NSNN và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

5. Kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, tập trung vào một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý đất đai;

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;

- Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại chính đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các đơn vị, thực hiện Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số. Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn đặc thù. Đẩy mạnh việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Hoàn thành kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của Chính phủ số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

b) Các đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động về THTK, CLP giai đoạn 2021-2025, năm 2022 và Chương trình công tác năm 2022, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng cục xây dựng Kế hoạch THTK, CLP năm 2022 của đơn vị mình; đồng thời chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch THTK, CLP hằng năm của các đơn vị trực thuộc.

Trong Kế hoạch THTK, CLP của các đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Chế độ báo cáo:

a) Báo cáo năm:

- Số liệu báo cáo: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

- Thời hạn báo cáo: Các đơn vị lập báo cáo kết quả THTK, CLP năm 2022 gửi về Tổng cục trước ngày 15 tháng 01 năm 2023 để tổng hợp gửi Bộ TNMT.

b) Báo cáo đột xuất: Nội dung, số liệu và thời gian thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và của Bộ.

3. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ tổng hợp, báo cáo Tổng cục trưởng và Bộ TNMT theo quy định./.